

Số: /BC-STC

Lai Châu, ngày 01 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO
Giá thị trường tháng 8 năm 2026

Thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường; Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 28/01/2025 của UBND tỉnh Lai Châu Ban hành Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 70/2025/QĐ-UBND 19/9/2025 của UBND tỉnh Lai Châu sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 28/01/2025 của UBND tỉnh Lai Châu. Trên cơ sở báo cáo của các Sở quản lý ngành, lĩnh vực, Sở Tài chính tỉnh Lai Châu tổng hợp, báo cáo tình hình giá thị trường tháng 8 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG, GIÁ CẢ THÁNG 8 NĂM 2026

1. Mặt bằng giá cả thị trường và diễn biến mặt bằng giá cả thị trường hàng hóa dịch vụ; nguyên nhân biến động mặt bằng giá thị trường, giá hàng hóa dịch vụ:

Tình hình giá cả thị trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu tháng 8/2026 so với tháng 7/2026, thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh ổn định, giá cả được kiểm soát, đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng cho nhân dân, không xảy ra tình trạng sốt hàng hay tăng giá bất hợp lý làm bất ổn thị trường. Giá xăng dầu điều chỉnh tăng theo giá nhiên liệu thế giới là nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 8/2026 trên địa bàn tỉnh tăng 0,19% so với tháng trước.

2. Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng (CPI):

- Theo số liệu của Thống kê tỉnh Lai Châu, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 8 năm 2026 tỉnh Lai Châu tăng 0,19% so với tháng trước; tăng 6,86% so với kỳ gốc 2024; tăng 4,09% so với tháng 12/2025, tăng 4,13% so với bình quân cùng kỳ năm trước.

Nhóm hàng hóa, dịch vụ	Chỉ số giá tháng báo cáo so với:				Bình quân cùng kỳ
	Kỳ gốc 2024	Tháng 8/2025	Tháng 12/2025	Tháng 7/2026	
CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG	106,86	104,81	104,09	100,19	104,13
I. Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	108,94	105,45	103,56	99,49	105,53
Trong đó: 1- Lương thực	103,48	98,33	99,07	98,97	100,71

Nhóm hàng hóa, dịch vụ	Chỉ số giá tháng báo cáo so với:				Bình quân cùng kỳ
	Kỳ gốc 2024	Tháng 8/2025	Tháng 12/2025	Tháng 7/2026	
2- Thực phẩm	108,96	106,04	103,34	99,55	106,05
3- Ăn uống ngoài gia đình	113,29	108,32	108,27	99,63	106,86
II. Đồ uống và thuốc lá	105,23	103,09	103,00	100,61	101,76
III. May mặc, mũ nón và giày dép	107,28	107,96	107,57	100,09	105,51
IV. Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD	107,04	104,36	104,63	99,89	103,73
V. Thiết bị và đồ dùng gia đình	106,08	103,32	103,20	100,02	102,10
VI. Thuốc và dịch vụ y tế	108,56	100,42	100,43	100,00	100,26
Trong đó: Dịch vụ y tế	111,80	100,00	100,00	100,00	100,00
VII. Giao thông	103,62	108,41	108,36	103,69	105,30
VIII. Thông tin và truyền thông	102,47	101,33	101,33	99,94	100,43
IX. Giáo dục	99,71	99,22	99,13	98,11	100,96
Trong đó: Dịch vụ giáo dục	100,53	100,53	100,53	100,00	100,23
X. Văn hóa, giải trí và du lịch	103,97	103,69	102,03	100,00	103,08
XI. Hàng hóa và dịch vụ khác	109,74	106,92	106,39	100,09	105,21
Chỉ số giá vàng	179,94	119,45	92,57	96,57	150,96
Chỉ số giá đô la Mỹ	105,17	99,80	99,90	99,66	101,51

So với tháng trước, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có 05 nhóm tăng giá; 04 nhóm giảm giá và 02 nhóm không biến động so với tháng trước, cụ thể: Nhóm giao thông tăng 3,69%; nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,61%; Nhóm may mặc, mũ nón giày dép tăng 0,09%; Nhóm hàng hoá và dịch vụ khác tăng 0,09%; Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,02%; nhóm thông tin và truyền thông giảm (-0,06%); Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD giảm (0,11%); nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm (- 0,51%); nhóm giáo dục giảm (-1,89%); 02 nhóm ổn định: Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch và nhóm thuốc và dịch vụ y tế.

Trong tháng giá vàng giảm 3,43% và giá Đô la Mỹ giảm 0,34% so với tháng trước.

- Thực trạng, nguyên nhân của các yếu tố tác động đến CPI: Tháng 8/2026 Giá nhiên liệu được điều chỉnh tăng trong tháng theo giá nhiên liệu thế giới là những nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 8/2026 trên địa bàn tỉnh tăng 0,19% so với tháng trước. Giá vàng, giá đôla Mỹ trên địa bàn tỉnh chịu ảnh hưởng của giá vàng, giá đôla thế giới và giá trong nước.

3. Thống kê mức giá hàng hóa, dịch vụ: Có Bảng phụ lục kèm theo.

II. DIỄN BIẾN GIÁ THỊ TRƯỜNG CỦA MỘT SỐ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ THIẾT YẾU

Trong tháng, giá thóc tẻ thường (khang dân) giao động từ 11.000-13.000 đồng/kg (bình quân giảm 33 đồng/kg); thóc tám thơm giao động từ 14.000-15.000 đồng/kg (bình quân giảm 583 đồng/kg); giá gạo tẻ thường (khang dân) dao động từ 16.000-17.500 đồng/kg (bình quân giảm 83 đồng/kg); gạo tám thơm dao động từ 17.000-19.000 đồng/kg (bình quân giảm 500 đồng/kg).

- Giá thịt lợn hơi (lợn trắng) dao động từ 65.000-70.000 đồng/kg (bình quân giảm 417 đồng/kg); giá thịt lợn thăn (lợn trắng) giao động từ 135.000 - 150.000 đồng/kg (bình quân giảm 167 đồng/kg); giò lụa 130.000 - 140.000 đồng/kg (bình quân tăng 2.500 đồng/kg); giá thịt bò dao động từ 270.000-280.000 đồng/kg (bình quân tăng 1.667 đồng/kg).

- Giá thịt gà ta dao động từ 160.000-170.000 đồng/kg; gà công nghiệp dao động từ 120.000-130.000 đồng/kg (bình quân tăng 1.167 đồng/kg).

- Giá rau, củ quả tươi có biến động tăng/giảm tùy mặt hàng so với tháng trước một số loại rau, củ, quả vào mùa thu hoạch, nguồn cung dồi dào đáp ứng được nhu cầu người tiêu dùng.

- Giá bán lẻ gas Petrolimex trên địa bàn các xã, phường trong tháng 8 ổn định so với tháng 7 giao động từ 610.000-630.000 đồng/bình/12kg. Trong tháng Công ty TNHH MTV xăng dầu Lai Châu có 04 lần điều chỉnh giá bán lẻ xăng, dầu do đó ảnh hưởng đến chỉ số giá tiêu dùng trong tháng; giá nước sạch sinh hoạt ổn định so với tháng trước.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

1. Tình hình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giá: Không có.

2. Tình hình triển khai chương trình bình ổn thị trường và các biện pháp bình ổn giá: Các Sở ngành lĩnh vực tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản¹ chỉ đạo trong công tác điều hành giá trên địa bàn tỉnh.

3. Công tác định giá của tỉnh: Các Sở, ngành tham mưu UBND tỉnh ban hành 02 Quyết định² về định giá hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh (trong đó: đang trình: 02 Quyết định).

¹ Sở Tài chính phối hợp với các Sở, ngành tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 6716/UBND-KTN ngày 06/8/2026 về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành giá những tháng cuối năm 2026.

Sở Công thương tham mưu Công văn số 6617/UBND-KTN ngày 03/8/2026 về việc thực hiện các giải pháp bảo đảm cung ứng đủ xăng dầu cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng;

Sở Xây dựng tham mưu Công văn số 6697/UBND-KTN ngày 05/8/2026 về việc tiếp tục tăng cường theo dõi, quản lý giá, rà soát nhu cầu và bảo đảm nguồn cung vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh; số 7024/UBND-KTN ngày 16/8/2026 phối hợp triển khai các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng ngành Xây dựng nhằm đóng góp vào mục tiêu tăng trưởng GDP 10% trở lên năm 2026.

Sở Y tế tham mưu Công văn số 7054/UBND-VX ngày 17/8/2026 về việc tăng cường quản lý giá thiết bị y tế.

4. Tình hình thực hiện kê khai giá: Trong tháng 8/2026 các cơ quan chuyên môn trên địa bàn tỉnh thực hiện tiếp nhận 15 lượt kê khai giá (*kê khai giá dịch vụ vận tải: 05 hồ sơ; kê khai giá xăng dầu thành phẩm: 10 hồ sơ*) đảm bảo đúng thời gian quy định.

5. Công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về giá: Không có.

6. Các nội dung liên quan khác

- Tổng hợp, thực hiện chế độ báo cáo tình hình giá cả thị trường đảm bảo đúng thời gian quy định.

- Đối với công tác định giá tài sản: Sở nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2026 về việc thành lập Hội đồng và Tổ giúp việc định giá tài sản của Chi nhánh Công ty Cổ phần hữu nghị quốc tế - Phòng khám đa khoa hữu nghị DR.HAN.

- Tham gia ý kiến vào dự thảo Thông tư quy định cấu trúc, định dạng dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá theo nội dung Công văn số 12254/BTC-QLG ngày 11/8/2026 của Bộ Tài chính; hồ sơ dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2018/TT-BXD ngày 27/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ thoát nước theo nội dung Công văn số 12997/BXD-KTQLXD ngày 18/8/2026 của Bộ Xây dựng.

IV. DỰ BÁO GIÁ THỊ TRƯỜNG

1. Dự báo diễn biến mặt bằng giá thị trường và giá một số hàng hóa, dịch vụ thiết yếu tháng 9 năm 2026.

- Nhóm hàng lương thực, thực phẩm như: thóc, gạo tẻ thường, gạo tẻ ngon, gạo nếp, giá thịt gia súc, gia cầm, mặt hàng hải sản tươi sống tăng do nguồn cung và giá đầu vào tăng chưa đáp ứng được thị trường; các mặt hàng rau củ, quả có sự biến động tùy theo mùa vụ.

- Các nhóm có xu hướng tăng: Nhóm vật tư nông nghiệp; đồ uống, bánh kẹo, thuốc lá; giáo dục; vật liệu xây dựng, chất đốt; giao thông.

- Nhóm thuốc chữa bệnh cho người, dịch vụ y tế; nhóm Văn hóa, giải trí và du lịch ổn định.

- Giá vàng, Giá xăng dầu, giá Gas, giá Đô la Mỹ biến động theo giá trong nước và thế giới.

2. Dự kiến phương án điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá: Các Sở Y tế, Nông nghiệp và Môi

² Thuế tính có Công văn số 2743/LCH-CNTK ngày 28/8/2026 v/v lấy ý kiến vào dự thảo Quyết định về việc đề nghị UBND tỉnh ban hành Bảng giá điều chỉnh, bổ sung Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy ban hành kèm theo Quyết định số 3050/QĐ-UBND ngày 08/12/2025, Quyết định 472/QĐ-UBND ngày 25/03/2026 và Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 21/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

Sở Nông nghiệp và Môi trường có Công văn số 5745/SNNMT-ĐĐB ngày 14/8/2026 về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Quyết định ban hành bộ đơn giá đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

trường, Thuế tỉnh tiếp tục hoàn thiện tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định giá hàng hóa, dịch vụ theo quy định.

V. GIẢI PHÁP, BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

- Chủ động theo dõi tình hình biến động của giá cả thị trường, tổng hợp báo cáo của các Sở, ngành, kịp thời báo cáo tình hình giá thị trường hàng tháng đảm bảo đúng quy định theo Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, chế độ báo cáo giá thị trường.

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ ngành, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các Sở quản lý ngành, lĩnh vực theo chức năng nhiệm vụ chủ động theo dõi sát diễn biến cung cầu, giá cả thị trường các mặt hàng thuộc lĩnh vực quản lý để tham mưu UBND tỉnh các biện pháp, giải pháp quản lý điều hành phù hợp, kịp thời; chủ động dự báo và có phương án đảm bảo cân đối cung cầu, điều tiết hoạt động sản xuất, bảo đảm cung ứng, lưu thông, phân phối, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng, tăng giá đột biến, nhất là các hàng hóa, dịch vụ thiết yếu như xăng dầu, vật liệu xây dựng, lương thực, thực phẩm, giống vật tư nông nghiệp, dịch vụ vận tải,...

- Tiếp tục rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền tham mưu UBND tỉnh quyết định phải bãi bỏ, sửa đổi bổ sung, ban hành mới theo quy định Luật Giá và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Tham mưu thành lập Hội đồng định giá tài sản thực hiện nhiệm vụ định giá tài sản theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự (nếu có) và thực hiện định giá tài sản theo Yêu cầu định giá tài sản số 6527/YC-CSHS ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Lai Châu; Tiếp tục tham mưu bán đấu giá tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân do Cục thi hành án dân sự chuyển giao.

- Thực hiện các nhiệm vụ phát sinh khác (nếu có).

Trên đây là báo cáo giá thị trường và công tác quản lý giá tháng 8 năm 2026, Sở Tài chính tỉnh Lai Châu Báo cáo Cục quản lý Giá - Bộ Tài chính theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cục QLГ - BTC (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc sở (b/c);
- Ban chỉ đạo 389;
- Các Sở: Nông nghiệp & Môi trường, Công thương, Xây dựng, Y tế, Giáo dục và Đào tạo;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Trang TTĐT của Sở (để đăng tải);
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, QLГCS.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Quý Dương